TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

TIẾN TRÌNH HỌC TẬP KỲ HỌC PHỤ TẾT 2020

CÁC MÔN LÝ THUYẾT

LT/TH		Môn học	Mã môn	Ngành	HK	Giờ học	Tiết học	HỘI TRƯỜNG D2	HỘI TRƯỜNG D3	HỘI TRƯỜNG D4	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
LT	LT	Những NLCBCN Mác - Lê nin 1	1ĐC301	G,H,Q,Y	1	30	9+10	H41			D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2																																	
LT	LT	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	1ĐC201	G,H,Q,Y	1	45	9+10	H42	H42		D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3
LT	LT	Pháp luật đại cương	1PL101	G,H,Q,Y	1	30	9+10	H51	H51	H51	D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	Giải phẫu TDTT	1YS701	G,H,Q,Y	1	30	9+10	H45		H45	D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2															D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	Vệ sinh TDTT	1YS201	G,H,Y	1	30	9+10		E4	E4																	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	Đường lối CM của Đảng CSVN	1ĐC303	G,H,Q,Y	3	45	9+10	H52	H52		D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3
LT	LT	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1ĐC304	G,H,Q,Y	3	30	9+10	H53	H53		D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Tâm lý học đại cương	1TL101	G,H,Q,Y	3	30	9+10	H54	H54		D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Giáo dục học đại cương	1TL201	G,H,Q,Y	3	30	9+10	H55	H55		D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Sinh lý TDTT 1	1YS301	G,H,Q,Y	3	30	9+10		H34																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	LL&PPGDTC 1	1LL001GYQ	G,Y,Q	5	30	9+10		H35																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Quản lý TDTT quần chúng	1QL203G	G	5	30	9+10		H36																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Đo lường Thể thao	1ĐC102	G,H,Q,Y	5	30	9+10		E1																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Giao tiếp sư phạm	1TL105G	G	5	30	9+10		E2																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	LL&PPHLTT 2	1LL005H	H	7	30	9+10		E3	E3																	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	Quản lý thể thao thành tích cao	1QL204H	H	5	30	9+10	H56			D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2																													
LT	LT	ĐL TDTT của Đảng CSVN	1QL103HYQ	H,Y,Q	5	30	9+10		H56																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Kinh tế học TDTT	1QL301GH	G,H	5	30	9+10			H56																															D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	TDTT trường học	1LL006G	G	7	30	9+10		H45																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													
LT	LT	Y học TDTT	1YS101	G,H,Q,Y	7	45	9+10		H57																								D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3
LT	LT	Hồi phục Thể thao	1YS601HQ	H,Q	7	30	9+10	H57			D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2																													
LT	LT	LL&PPGDTC	1LL003H	H	7	30	9+10	H33		H33	D2	D2	D2	D2			D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2	D2															D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4	D4
LT	LT	Xã hội học TDTT	1QL304GHY	G,H,Y	7	30	9+10		H33																		D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3	D3													

Bắc Ninh, Ngày 06 tháng 12 năm 2019

BAN GIÁM HIỆU

(Đã ký)

P. ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

(Đã ký)